

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ CTF
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ CTF

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CTF TECHNOLOGY TRADING AND SERVICES JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: CTF TECHNOLOGY TRADING AND SERVICES.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107994876

3. Ngày thành lập: 15/09/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 69 đường Lý Tự Trọng, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
2.	Phá dỡ	4311
3.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Thi công, lắp đặt hệ thống báo động - camera quan sát ra - vào cửa, hệ thống báo cháy, báo trộm; hệ thống nhà thông minh, hệ thống mạng	4321
4.	Quảng cáo	7310
5.	Cổng thông tin	6312
6.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
7.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
8.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
9.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn thiết bị camera quan sát, hệ thống báo cháy, báo trộm, hệ thống nhà thông minh	4659
11.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
12.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
13.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
14.	Lập trình máy vi tính	6201
15.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741

16.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Dịch vụ viễn thông : Dịch vụ nhắn tin; Dịch vụ thoại; Dịch vụ fax; Dịch vụ truyền số liệu; Dịch vụ truyền hình ảnh; Dịch vụ hội nghị truyền hình; Dịch vụ kết nối Internet - Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng : Dịch vụ thư điện tử; Dịch vụ thư thoại; Dịch vụ fax gia tăng giá trị; Dịch vụ truy nhập Internet	6190
17.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
18.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
19.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
20.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
21.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
22.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
23.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
24.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
25.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
26.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
27.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
28.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
29.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư;	6619
30.	Xây dựng nhà các loại	4100
31.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
32.	Xây dựng công trình công ích	4220
33.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
34.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
35.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
36.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
37.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
38.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
39.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
40.	Xuất bản phần mềm	5820
41.	Cho thuê xe có động cơ	7710

42.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng, trên cơ sở phí	6329
43.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: a) Tư vấn, trợ giúp khách hàng lắp đặt sản phẩm phần cứng; b) Phân phối, lưu thông các sản phẩm phần cứng; c) Lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng, bảo hành sản phẩm phần cứng; d) Xuất nhập khẩu sản phẩm phần cứng;	7490
44.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: a) Dịch vụ quản trị, bảo hành, bảo trì hoạt động của phần mềm và hệ thống thông tin; b) Dịch vụ tư vấn, đánh giá, thẩm định chất lượng phần mềm; c) Dịch vụ tư vấn, xây dựng dự án phần mềm; d) Dịch vụ tư vấn định giá phần mềm; đ) Dịch vụ chuyển giao công nghệ phần mềm; e) Dịch vụ tích hợp hệ thống; g) Dịch vụ bảo đảm an toàn, an ninh cho sản phẩm phần mềm, hệ thống thông tin; h) Dịch vụ phân phối, cung ứng sản phẩm phần mềm; i) Hoạt động trực tiếp hỗ trợ, phục vụ việc sản xuất, cài đặt, khai thác, sử dụng, nâng cấp, bảo hành, bảo trì phần mềm và các hoạt động tương tự khác liên quan đến phần mềm	6209(Chính)
45.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
46.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730

47.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế điện - cơ điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước; - Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; - Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; - Thiết kế quy hoạch xây dựng - Khảo sát địa hình; - Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình. - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ - Thẩm định thiết kế xây dựng công trình - Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng - Tư vấn quản lý dự án - Kiểm định xây dựng - Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; - Thiết kế phòng cháy - chữa cháy. - Tư vấn quản lý chi phí tư vấn đầu tư xây dựng - Dịch vụ tư vấn đấu thầu	7110
48.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
49.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
50.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
51.	In ấn Chi tiết: In và các dịch vụ liên quan đến in (theo quy định của pháp luật hiện hành)	1811
52.	Chuẩn bị mặt bằng	4312

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM VĂN DƯƠNG	Nhà 24 ngõ 22 đường Thanh Bình, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	30,000	111687317	
			Tổng số	60.000	600.000.000	30,000		
2	ĐOÀN VIỆT THẮNG	Số nhà 69 đường Lý Tự Trọng, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	80.000	800.000.000	40,000	001085018539	
			Tổng số	80.000	800.000.000	40,000		
3	HOÀNG BẢO LÂM	P1 – Ngõ 20 – đường Ngô Quyền, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	30,000	111618751	
			Tổng số	60.000	600.000.000	30,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐOÀN VIỆT THẮNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 01/02/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001085018539

Ngày cấp: 05/04/2017

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số nhà 69 đường Lý Tự Trọng, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Phòng 1003 Chung cư Lucky Bắc Hà, 30 Phạm Văn Đồng, , Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội